

BÁO CÁO

**Sơ kết 10 năm thực hiện Kết luận 102-KL/TW, ngày 22/9/2014
của Bộ Chính trị (khóa XI) về Hội quần chúng**

Thực hiện Công văn số 689-CV/BDVTU, ngày 17/5/2024 của Ban Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng “Về báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận 102-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về Hội quần chúng”; Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VIỆC QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN

1. Đặc điểm tình hình

Đam Rông có diện tích tự nhiên là 87.255 ha. Huyện có 8 đơn vị hành chính xã với 53 thôn; dân số 58.706 người, trong đó 38.202 người, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 65,07%. Huyện có 30 dân tộc anh em cùng sinh sống. Huyện có 07 tổ chức hội quần chúng hoạt động phạm vi huyện gồm: Hội Chữ thập đỏ; Hội Cựu giáo chức, Hội Luật gia, Hội Khuyến học, Hội Nạn nhân chất độc da cam Dioxin, Ban đại diện Hội Người cao tuổi, Hội Cựu Công an nhân dân trong đó có 04 hội được UBND tỉnh Lâm Đồng công nhận hội đặc thù tại Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 30/11/2012, gồm: Hội Chữ thập đỏ, Hội Luật gia, Hội Khuyến học, Ban đại diện Hội Người cao tuổi. Về cấp xã: Có 24 tổ chức hội/8 xã gồm: Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học, Hội Người cao tuổi, các tổ chức hội cấp xã này đều được UBND tỉnh Lâm Đồng công nhận hội đặc thù.

Các hội quần chúng trên địa bàn huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, tổ chức hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích, Điều lệ hội đã được phê duyệt, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương; thực hiện tốt nguyên tắc tự nguyện và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tích cực tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch về phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo chính trị, an ninh - quốc phòng và xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và tổ chức hội trong sạch, vững mạnh. Tham gia tích cực, có hiệu quả các hoạt động của địa phương, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, gắn với thực hiện Chỉ

thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác hội... góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho các hội viên.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận

Các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở nhận thức rõ vai trò, vị trí và tầm quan trọng của các hội quần chúng, xác định các hội quần chúng là một thành phần của khối đại đoàn kết toàn dân tộc và được pháp luật công nhận; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, Chỉ thị 17-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 15/10/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Hội quần chúng”*.

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Công văn số 782-CV/HU, ngày 31/10/2013 để triển khai thực hiện; đặc biệt sau khi có Kết luận số 102-KL/TW, ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về Hội quần chúng; Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp tục ban hành Công văn số 938-CV/HU, ngày 7/10/2014 về thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị để triển khai thực hiện. Tổ chức học tập, quán triệt, và triển khai thực hiện các văn bản liên quan đến hội quần chúng; lãnh, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể huyện, các xã, các tổ chức hội quần chúng thường xuyên triển khai, quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn.

Chỉ đạo UBND huyện hướng dẫn thành lập và tổ chức hội theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và các văn bản liên quan. Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hội quần chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp hội viên và quần chúng nhân dân, làm tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội; thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ hội.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã sơ kết, tổng kết đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng có liên quan đến hội quần chúng¹. Qua đó đánh giá kết quả đạt

¹ Năm 2015, Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW, của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các Hội quần chúng”* gắn với sơ kết 01 năm thực hiện Kết luận số 102-KL/TW; năm 2017, Huyện ủy tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/02/2012 của Ban Chấp hành Trung ương và Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 15/10/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về Hội quần chúng. Năm 2019, tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về Hội quần chúng. Năm 2022, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW, của Bộ Chính trị của Bộ Chính trị (Khóa XI) về việc tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các Hội quần chúng.

được, những tồn tại hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện công tác hoạt động của Hội tại địa phương. Phân công Ban Dân vận Huyện ủy và Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá hoạt động các hội quần chúng trong việc thực hiện Kết luận và các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về các hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN

1. Thực trạng tình hình tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng

- **Hội Luật gia:** Được thành lập theo Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 06/4/2006 của UBND huyện Đam Rông, hiện nay Hội đã có 08 chi hội cấp xã và 10 chi hội cơ quan, ban, ngành với 257 hội viên.

- **Hội Khuyến học:** Được thành lập theo Quyết định số 64/QĐ-KHLĐ, ngày 28/12/2011 của Hội Khuyến học tỉnh Lâm Đồng. Hội có 08 chi hội với 8.275 hội viên.

- **Hội Cựu giáo chức:** Được thành lập theo Quyết định số 2889/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của UBND tỉnh Lâm Đồng, hiện nay có 08 chi hội với 154 hội viên là các nhà giáo đã nghỉ hưu sinh sống trên địa bàn huyện.

- **Hội Chữ thập đỏ:** được thành lập tại Quyết định số 104/2005/QĐ-UB ngày 17/05/2005 của Ủy ban hành tỉnh Lâm Đồng. Hội có 46 đơn vị trực thuộc, trong đó có 11 cơ sở Hội CTĐ xã và trường học, 33 Chi hội CTĐ trường học và 01 Chi hội CTĐ Trung tâm Y tế huyện. Tổng số hội viên toàn huyện là 2.892 hội viên.

- **Hội Nạn nhân chất độc da cam Dioxin:** Được thành lập theo Quyết định số 2534/QĐ-UBND ngày 11/12/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng, hiện nay Hội có 04 chi hội cơ sở xã với 92 hội viên.

- **Ban đại diện Hội Người cao tuổi:** Được thành lập theo Quyết định số 178/2006/QĐ-UBND ngày 18/5/2006, Hiện nay, có 65 chi hội (*cấp huyện: 01 hội; xã 8 cơ sở hội, 56 chi, tổ hội*) với tổng số 2.084 hội viên.

- **Hội Cựu Công an nhân dân:** Được thành lập theo Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh Lâm Đồng, với tổng số 28 hội viên là cán bộ Công an đã xuất ngũ, nghỉ hưu đang sinh sống trên địa bàn huyện.

Riêng Hội Chữ Thập đỏ, Hội khuyến học và Ban đại diện Hội Người cao tuổi có phạm vi hoạt động ở 8 xã với 24 cơ sở hội, các hội còn lại được thành lập và hoạt động ở các chi, tổ hội trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị trường học...

Về cán bộ hội có 3 biên chế (*làm việc tại Hội Chữ thập đỏ huyện*), 01 cán bộ chuyên trách (*Hội Luật gia*), các hội còn lại bố trí kiêm nhiệm. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ của hội quần chúng đều nhiệt tình, trách nhiệm với công tác hội. Hoạt

động của hội luôn bám sát tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ. Hàng năm, các hội đều đề ra kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của hội; trong đó, tập trung đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đẩy mạnh công tác củng cố, kiện toàn tổ chức hội, làm tốt công tác phát triển hội viên; đồng thời, phát huy vai trò trong việc thu hút, tập hợp, đoàn kết, bảo vệ quyền lợi, lợi ích chính đáng của hội viên và quần chúng nhân dân; tích cực tham gia tuyên truyền và tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước thiết thực, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của hội viên và nhân dân, góp phần thực hiện các chính sách an sinh xã hội tại địa phương.

2. Công tác quản lý nhà nước đối với hội quần chúng

UBND huyện và các xã thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với hội quần chúng theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP, ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg, ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hội có tính chất đặc thù; tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất cho hội quần chúng hoạt động và tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ đạo các cơ quan hướng dẫn, kiểm tra, chấn chỉnh tổ chức và hoạt động của các hội, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thiết thực.

UBND huyện tạo điều kiện cho các hội, hội viên phát triển kinh tế, giải quyết việc làm; chỉ đạo các ban, ngành giải quyết các chế độ chính sách cho các hội viên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các hội viên. Hướng dẫn, chỉ đạo các hội hoạt động theo đúng điều lệ hội. Các chính sách trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần và bảo hiểm y tế cho hội viên được thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định như chính sách bảo trợ xã hội cho người khuyết tật, người cao tuổi, người mù, chất độc da cam... Chính quyền các cấp chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi để các hội quần chúng tổ chức đại hội nhiệm kỳ cấp cơ sở và cấp huyện; tham mưu, bố trí cán bộ đủ năng lực và trình độ để lãnh đạo, điều hành công việc của từng hội đạt hiệu quả; thường xuyên tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Các hội viên được hưởng chính sách trợ cấp hàng tháng: Hội Người cao tuổi mức thấp nhất là 360.000 đ/người; Hội Nạn nhân chất độc da cam mức thấp nhất là 2.610.000 đ/người.

3. Kết quả hoạt động của các hội quần chúng

Trong những năm qua, được sự quan tâm cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức hội quần chúng cơ bản chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động; các tổ chức hội đã có nhiều đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của huyện, nhất là trên các lĩnh vực

công tác xã hội, từ thiện, giúp nhau trong sản xuất, đời sống, phát triển ngành nghề, giáo dục truyền thống, khuyến học, khuyến tài, tư vấn pháp luật, tích cực tham gia thực hiện hiệu quả cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* và các phong trào thi đua yêu nước, như: tư vấn, phản biện xã hội, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, bảo vệ môi trường; hỗ trợ chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho hội viên; giúp đỡ gia đình chính sách; tham gia công tác từ thiện nhân đạo, hiến máu tình nguyện, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai; tổ chức khám chữa bệnh miễn phí cho đối tượng chính sách, người nghèo; giải quyết việc làm... Trong phát triển kinh tế - xã hội các tổ chức hội quần chúng đã có nhiều đóng góp nhằm giúp đỡ hội viên phát triển sản xuất, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, tạo sự gắn bó giữa cán bộ, hội viên và nhân dân được các hội triển khai thực hiện có hiệu quả, như:

3.1. Hội Chữ thập đỏ huyện

Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, quản lý của chính quyền, sự phối hợp của các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện đối với Hội CTĐ từ huyện đến cơ sở được quan tâm, tạo điều kiện về kinh phí, tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng; có nhiều chủ trương sát hợp với các hoạt động xã hội từ thiện giúp hội hoạt động hiệu quả, thu hút ngày càng nhiều tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các phong trào do hội phát động; khơi dậy và phát huy truyền thống nhân đạo, tương thân, tương ái và tính nhân văn, sự sẻ chia của công tác nhân đạo, góp phần giúp nhiều hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống; giảm bớt nỗi đau, gánh nặng cho nhiều cá nhân, gia đình nhất là đối với huyện nghèo Đam Rông. Qua đó nhận thức, trách nhiệm của Đảng ủy một số xã đối với Hội CTĐ và vai trò của Hội CTĐ trong các hoạt động nhân đạo, từ thiện có nhiều chuyển biến tích cực.

Công tác tổ chức Hội được củng cố, kiện toàn đã quan tâm phát triển lực lượng nòng cốt, tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, có hiệu quả. Phong trào hoạt động của hội được tổ chức ở các địa bàn dân cư, từng bước bám sát nhu cầu thực tiễn của hội viên giúp được nhiều người nghèo, nhiều mảnh đời khó khăn bất hạnh, cụ thể là cuộc vận động *“Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”*, phong trào *“Tết nhân ái”*, *“tháng nhân đạo”*

Sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các ngành đối với Hội Chữ thập đỏ cụ thể, thiết thực hơn, tạo được nhiều phong trào, hình thức hoạt động nhân đạo, từ thiện tốt hơn, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong chăm lo, hỗ trợ đối tượng giữa các ngành. Từ đó, chất lượng, hiệu quả công tác Hội hàng năm được nâng lên, tạo được phong trào trong các tầng lớp nhân dân, nhất là phát huy sức mạnh của các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ trong công tác nhân đạo, từ thiện tại địa phương.

Trong những năm qua, Hội Chữ thập đỏ tập trung tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên tham gia hưởng ứng tốt phong trào “*Hiến máu tình nguyện*”, “*Tết vì người nghèo và nạn nhân da cam*”; vận động các tổ chức, cá nhân tham gia cuộc vận động “*Mỗi tổ chức, cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo*”... Trong những năm, hội đã giúp đỡ cho các đối tượng với tổng trị giá trên 33 tỷ đồng.

3.2. Ban đại diện Hội Người cao tuổi: Vận động gia đình, con cháu tham gia hiến đất, tham gia ngày công lao động để làm đường giao thông... Từ khi thành lập đến nay, hội đã vận động quyên góp được 540.600.000 đồng. Trong 10 năm, hội phối hợp tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho 1.050 cụ với tổng số tiền 290.000.000 đồng, xây dựng được các Câu lạc bộ, như: Câu lạc bộ dưỡng sinh, câu lạc bộ bóng chuyền hơi, câu lạc bộ công chiêng, câu lạc bộ cờ tướng...

3.3. Hội Luật gia

Hội Luật gia huyện đã chú trọng làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ Hội viên và nhân dân trên địa bàn huyện. Hội Luật gia huyện đã ban hành các Kế hoạch triển khai các văn bản quan trọng như: kế hoạch tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị số 56 CT/TW ngày 18/8/2000 của BCT Khóa VIII về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác Hội luật gia. Kế hoạch số 09 ngày 7/11/2022 về việc thực hiện Chỉ thị số 14 CT –TW ngày 01/07/2022 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với Hội luật gia trong tình hình mới; kế hoạch số 03 ngày 22/5/2023 thực hiện nghị quyết số 27 NQ/TW ngày 9/11/2022 của BCH TW Đảng khóa XIII xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong tình hình mới; Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ V/v thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Luật gia Việt Nam trong giai đoạn mới. Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ V/v thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Luật gia Việt Nam trong giai đoạn mới.

Chỉ đạo các Chi hội trực thuộc xây dựng Chương trình, Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội Luật gia tỉnh và Nghị quyết Đại hội Hội Luật gia huyện thu hút trên 3.500 lượt người dân và Hội viên tham gia. Ngoài ra, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề hàng năm góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương.

3.4. Hội Cựu giáo chức

Hội viên Hội CGC gương mẫu chấp hành và vận động gia đình, nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gia đình CGC đều đăng ký đạt gia đình văn hóa, gia đình học tập.

Các hội cơ sở tích cực tham gia phối hợp các ban ngành đoàn thể tại địa phương vận động quỹ khuyến học để khen thưởng các học sinh học giỏi có trong hoàn cảnh khó khăn đã vượt khó vươn lên.

Các Hội cơ sở đã làm tốt công tác vận động cha mẹ và nhân dân tham gia chăm lo sự nghiệp Giáo dục, dạy tốt học tốt, học sinh chăm lo học hành và đạo đức tác phong tốt, kịp thời ngăn chặn tình trạng các em bỏ học giữa chừng, phòng chống bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội khác. Hội cơ sở cùng phối hợp với các đoàn thể của các thôn vận động tuyên truyền các hộ gia đình cho con em đến trường, không để con theo cha mẹ vào rẫy sản xuất, nhờ sự phân tích các điểm có lợi, có hại, các em và cha mẹ đã nhận thức, hiểu được và đưa con trở lại đến trường.

3.5. Hội Khuyến học

Trong những năm qua, để đưa hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện từng bước đi vào chiều sâu, Hội Khuyến học huyện đã chủ động phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Việc xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đều dựa trên tình hình thực tế tại huyện nhằm đưa hoạt động này đi vào chiều sâu và có hiệu quả.

Hàng năm, Ban Thường vụ Hội Khuyến học huyện đều có kế hoạch khảo sát các tổ chức hội cơ sở để nắm chắc tình hình hoạt động nhằm tăng cường củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động khuyến học, đồng thời phát hiện những điển hình mới trong công tác khuyến học. Bên cạnh đó, để nâng cao nhận thức và chất lượng hoạt động của cán bộ hội, Hội Khuyến học huyện đã tổ chức có hiệu quả các Hội thi “cán bộ khuyến học giỏi: và tìm hiểu các văn bản Đảng, Nhà nước, Hội Khuyến học về công tác khuyến học, chia sẻ, giao lưu những kinh nghiệm, những câu chuyện từ thực tế gia đình, khu phố,... trong thực hiện tuyên truyền, vận động phát triển hội viên và xây dựng các mô hình học tập. Bằng các hình thức tọa đàm, thi hái hoa dân chủ, làm bài trắc nghiệm; thi viết bài theo chủ đề: “*Xây dựng năng lực tự học trong kỷ nguyên số*”.

Hội khuyến học huyện đã phối hợp với các đơn vị trực thuộc, các trường học củng cố lại các chi hội khuyến học cơ sở. Đến nay, trong Ban Chấp hành Hội

khuyến học huyện có 25 đồng chí. Ban Chấp hành Hội khuyến học các xã, và chỉ hội khuyến học cơ quan, trường học có hơn 400 đồng chí.

Hàng năm, các tổ chức xã hội các mạnh thường quân, các nhà hảo đã ủng hộ hàng trăm phần thưởng, học bổng hỗ trợ cho học sinh vượt khó học tập; vận động các nhà tài trợ, các mạnh thường quân các phần quà hỗ trợ cho học sinh nghèo vượt khó, giúp các em và gia đình phần nào khắc phục khó khăn vươn lên trong học tập bằng hiện vật với tổng trị giá hơn 2 tỷ đồng.

3.6. Hội nạn nhân chất độc da cam/Dioxin

Trong thời gian qua Hội NNCĐDC/Điôxin huyện phối hợp với phòng Lao động - TB&XH; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và thể thao huyện tuyên truyền tác hại do ảnh hưởng của chất độc da cam về môi trường và con người, chỉ đạo các cơ sở Hội kỷ niệm Ngày vì nạn nhân chất độc da cam 10/8 hàng năm để cán bộ, hội viên hiểu được sự thảm khốc của cuộc chiến tranh hóa học do Mỹ sử dụng ở Việt Nam từ 1961-1971.

Thông qua các hoạt động kỷ niệm ngày 10/8 ngày vì nạn nhân chất độc da cam, và ngày 10/1 là ngày thành lập Hội NNCĐDC/Điôxin Việt Nam, kết hợp công tác tuyên truyền Chỉ thị 43/CT/TW, ngày 14/5/2015 của Ban bí thư TW Đảng cho cán bộ, hội viên, các văn bản của Đảng, nhà nước và địa phương về chế độ ưu việt đối với người nhiễm chất độc hóa học, thông báo cho những người tham gia ở chiến trường B,C,K đủ điều kiện gặp các cơ quan chức năng để hướng dẫn và làm các thủ tục hưởng chế độ chất độc hóa học. Thường trực Hội đã chỉ đạo các Chi Hội cơ sở nắm bắt tình hình sức khỏe, bệnh tật và hoàn cảnh đời sống hội viên để động viên thăm hỏi kịp thời những lúc ốm đau nhất là bệnh hiểm nghèo.

Hội đã chỉ đạo các Chi hội cơ sở xã vận động xây dựng quỹ hội tại địa phương được hơn 100 triệu đồng, cùng các nguồn khác như Hội NNCĐDC/Điôxin tỉnh Lâm Đồng, Hội chữ thập đỏ và các nguồn từ thiện để giúp đỡ cho các nạn nhân có hoàn cảnh khó khăn vào những dịp tết cổ truyền dân tộc và ngày 10/8 hàng năm, ngày thảm họa da cam tổng cộng được hơn 40 suất quà, trị giá hơn 11 triệu đồng. Ngoài ra, Tỉnh hội còn cho 5 hội viên vay vốn trị giá 50 triệu đồng, không lấy lãi suất, thời gian từ 2-5 năm để các hộ tăng gia sản xuất, nâng cao đời sống. Giải quyết kịp thời cho các gia đình nạn nhân gặp khó khăn về nhà ở như hỗ trợ sửa chữa 10 căn nhà, làm mới 10 căn, với tổng số tiền 750 triệu đồng. tổ chức đi điều dưỡng ở các trung tâm chăm sóc nạn nhân da cam đúng theo quy định của Chính phủ được 135 lượt; thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn được 340 suất, trị giá 100 triệu đồng. Tỉnh Hội và huyện Hội tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà nhân ngày “*Vì nạn nhân da cam 10/8*” hàng năm cho 268 các đối tượng nạn nhân khó khăn, với tổng số tiền 95.100.000 đồng.

3.7. Hội Cựu Công an nhân dân

Tập hợp, đoàn kết các đồng chí cựu Công an sinh sống trên địa bàn huyện Đam Rông thành tổ chức Hội để tiếp tục giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của lực lượng Công an nhân dân; động viên các đồng chí tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, tham gia các nhiệm vụ chính trị - xã hội của Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần vào công cuộc bảo vệ an ninh, trật tự trong tình hình mới. Sau khi có quyết định thành lập của UBND tỉnh Lâm Đồng Hội đã tổ chức Đại hội bầu Ban Chấp hành: 07 thành viên, Ban Thường vụ: 03 thành viên; Ban Kiểm tra 03 thành viên và bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội đảm bảo theo quy định.

4. Công tác phối hợp hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội với các hội quần chúng

- Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với các hội quần chúng tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia giúp các hội quần chúng trong hoạt động xã hội như: chăm sóc sức khỏe, giúp đỡ thiên tai, lũ lụt, người khuyết tật, giúp đỡ những người khó khăn vươn lên hòa nhập với cộng đồng, tiếp sức cho em đến trường... hăng hái thi đua lao động, sản xuất, tích cực thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; đặc biệt là cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”. Một số hội đã xây dựng và nhân rộng được nhiều mô hình, điển hình trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có nhiều mô hình tiêu biểu, hiệu quả, thiết thực đang được nhân rộng trên toàn huyện².

- Phối hợp tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; hằng năm, ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện chủ trì xây dựng kế hoạch, đồng thời phối hợp với các tổ chức thành viên để thực hiện.

- Các ban, ngành có liên quan đã phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ, phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các hội quần chúng hoạt động đảm bảo theo quy định, Điều lệ hội; tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, giảm nghèo, phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa ở thôn, giải phóng mặt bằng, tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ sở; vận động cán bộ, hội viên, các tầng lớp nhân dân, các nhà hảo tâm trong và

² Mô hình phát triển kinh tế vườn, chăn nuôi, vệ sinh môi trường, tuyến đường tự quản, đèn đường năng lượng mặt trời thấp sáng đường quê; mô hình “trồng dâu nuôi tằm” mô hình “hiền đất làm đường”; mô hình “gia đình hiếu học” “dòng họ khuyến học”, mô hình “ghép lai tạo cà phê” mô hình “trồng rau sạch”, xây dựng nhà tình thương...

ngoài địa phương tham gia các hoạt động xã hội, cứu trợ nhân đạo, chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân thiên tai, lũ lụt,... xây dựng nhà tình thương, giúp đỡ những người khó khăn vươn lên làm giàu chính đáng, hòa nhập chung với cộng đồng, tiếp sức cho em đến trường...

5. Kinh phí, biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện hoạt động của hội

Những năm qua, cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các tổ chức hội hoạt động, như: ban hành các văn bản chỉ đạo hoạt động, quản lý, tổ chức, cán bộ hội các cấp: Về cán bộ hoạt động trong các hội: Hội Chữ thập đỏ huyện: 03 biên chế, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi: 01 cán bộ chuyên trách là người đứng đầu hội, còn lại hầu hết là cán bộ phụ trách kiêm nhiệm trong các tổ chức hội quần chúng.

Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Về cơ sở vật chất: Huyện đã bố trí cho Hội Chữ thập đỏ huyện 01 phòng làm việc; 03 máy vi tính; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi 01 phòng làm việc; 01 máy vi tính; các hội còn lại được bố trí phòng làm việc riêng, tạo điều kiện hỗ trợ cấp kinh phí hoạt động cho các hội quần chúng với tổng số kinh phí 11.017,230 triệu đồng: Hội Chữ thập đỏ huyện 7.088,493 triệu đồng; Hội Luật gia 1.246,065 triệu đồng; Hội Cựu giáo chức 539,557 triệu đồng; Hội Khuyến học 652,111 triệu đồng; Hội Nạn nhân chất độc da cam Dioxin 320 triệu đồng; Ban đại diện Hội Người cao tuổi 1.171 triệu đồng; cấp kinh phí Đại hội Hội Cựu Công an nhân dân với kinh phí 31,770 triệu đồng; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các hội quần chúng tham gia đóng góp vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; giám sát, phản biện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, tiêu biểu như: Hội Luật gia, Hội Làm vườn; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, nguyên nhân của những ưu điểm

- Các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã quan tâm lãnh đạo, tạo điều kiện cho các hội quần chúng hoạt động. Các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã chủ động phối hợp với các tổ chức hội quần chúng trong việc tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hoạt động của các Hội quần chúng từng bước được đổi mới theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Hội, gắn hoạt động của hội với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và lợi ích nhu cầu của hội viên,... đã tập hợp đông đảo quần chúng nhân dân tham gia vào hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các tổ chức hội quần chúng ngày càng phát triển

lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng; các phong trào của hội đã phát huy hiệu quả; trình độ của cán bộ hội từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới; phát huy vai trò nòng cốt trong công tác vận động hội viên và quần chúng nhân dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, xây dựng đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

2. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

****Hạn chế, khó khăn:***

- Một số cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện, kiểm tra, đôn đốc và sơ kết, tổng kết các văn bản của Trung ương, của tỉnh về hội quần chúng chưa được quan tâm đúng mức.

- Chính quyền cơ sở có nơi chưa nắm chắc được các hoạt động của tổ chức hội, hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các hội đặc thù ở cấp xã đa số không có, ở cấp huyện kinh phí thấp.

- Công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với các hội quần chúng có lúc, có nơi chưa thường xuyên, chặt chẽ.

- Một số hội hoạt động còn mờ nhạt, hình thức, hoạt động còn cầm chừng, chưa đi vào chiều sâu và chưa có sức lan tỏa trong cộng đồng dân cư. Nội dung hoạt động chậm được đổi mới, chưa phát huy tính chủ động, sáng tạo, khả năng tập hợp, thu hút hội viên và chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên còn hạn chế.

*** Nguyên nhân hạn chế, khó khăn**

- Nhận thức về vai trò, vị trí của các hội còn hạn chế. Công tác quản lý Nhà nước còn lúng túng, nhất là trong việc chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động các tổ chức hội.

- Hệ thống văn bản hướng dẫn về cơ chế, chính sách, tổ chức quản lý hoạt động của hội còn nhiều bất cập, thiếu chặt chẽ, gây khó khăn trong quá trình thực hiện tại địa phương.

- Một số hội còn thụ động, trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước. Việc tự quản, tự chịu trách nhiệm về kinh phí thực hiện chưa tốt.

3. Một số kinh nghiệm

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng giữ vai trò quan trọng, quyết định đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hội quần chúng. Các tổ chức hội phải chủ động tham mưu, tích cực phối hợp với các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tạo nên sức mạnh tổng hợp trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương.

- Làm tốt công tác quản lý Nhà nước đối với công tác hội, tạo điều kiện cho các hội quần chúng hoạt động. Đồng thời gắn tăng cường kiểm tra, đôn đốc để việc thực hiện được thường xuyên, hiệu quả.

- Việc thành lập hội phải xuất phát từ nhu cầu chính đáng của quần chúng nhân dân, theo đúng quy định của pháp luật. Hoạt động của hội phải tuân theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức hội tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 và Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 15/10/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các Hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”* gắn với thực hiện Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về hội quần chúng; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 15/10/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Hội quần chúng”* đến cán bộ, hội viên. Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất chủ trương, chế độ chính sách để hội viên có điều kiện tham gia sinh hoạt hội.

2. Các cấp chính quyền nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các hội quần chúng. Thường xuyên rà soát, sơ kết, tổng kết để đánh giá đúng tình hình tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng. Chú trọng lựa chọn cán bộ nòng cốt cho công tác hội là những người có năng lực, uy tín và tâm huyết. Có cơ chế khuyến khích các hội quần chúng tích cực tham gia các chương trình, dự án, đề án nghiên cứu, tư vấn, phản biện về các lĩnh vực hoạt động của hội. Hoạt động hội theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về kinh phí, tuân thủ pháp luật và điều lệ hội. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; tạo điều kiện cho các hội, hội viên vay vốn để phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo; quan tâm hỗ trợ kinh phí để cho các hội quần chúng, đặc thù hoạt động. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật và kịp thời uốn nắn, xử lý để các hội hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Tăng cường củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ lãnh đạo hội các cấp. Các đoàn thể, hội quần chúng tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật về hội nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm và khẳng định vị trí của mình, góp phần tích cực vào việc tham gia phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, củng cố quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội theo chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể với hội quần chúng, nhất là ở cơ sở; phát huy sức mạnh tổng hợp

của các tổ chức trong hệ thống chính trị nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, điển hình tiên tiến trong tổ chức thực hiện các phong trào, hoạt động của hội.

5. Các hội quần chúng chủ động đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động hội, nhất là chủ động trong xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát với tình hình nhiệm vụ chính trị của địa phương và thực sự đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên; tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân hảo tâm để tiến hành những hoạt động xã hội, từ thiện; tăng cường giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển kinh tế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững trong hội viên, góp phần cùng với huyện thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh của huyện. Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo, sơ kết, tổng kết kịp thời, đúng theo quy định.

6. Phân công Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy phụ trách hoạt động Mặt trận và các đoàn thể, trong đó có các hội quần chúng; thường xuyên lãnh đạo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá đúng tình hình, hoạt động của các hội quần chúng. Chỉ đạo các hội quần chúng thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy, cán bộ lãnh đạo hội; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động theo hướng thực chất, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Đảng ủy các xã,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đa Cất K' Hương